TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN-TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **573/**2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: ***/2023/TLST-HNGĐ ngày *** tháng *** năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm TH, sinh năm 199*

CCCD/CMND số: 038190022*** do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Cấp ngày ***/2021; Nơi đăng ký thường trú và Nơi ở hiện nay: M, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Anh Bùi Nguyên S, sinh năm 198*

CCCD/CMND số: 06408900*** do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày ***/2021; Nơi đăng ký thường trú và Nơi ở hiện nay: N, phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm TH và anh Bùi Nguyên S cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Phạm TH và anh Bùi Nguyên S xác nhận không có con chung và không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản), nợ chung: Chị Phạm TH và anh Bùi Nguyên S không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Chị Phạm TH và anh Bùi Nguyên S không yêu cầu Toà án giải quyết vấn đề gì khác.

2. Về án phí: Chị Phạm TH và anh Bùi Nguyên S mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo các Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0012*** ngày ***/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- UBND phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội (số **, ngày ***/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thẩm phán

Lê Thị Thu Hường